SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐK HUYỆN BA VÌ

V/v: Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao răng – hàm – mặt phục vụ hoạt động khám chữa bệnh tại Bệnh viện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ba Vì, ngày 12 tháng 4 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm vật tư tiêu hao răng, hàm, mặt phục vụ hoạt động khám chữa bệnh tại Bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Hoàng Thị Ngân

- Chức vụ: Nhân viên Phòng Vật tư – Thiết bị y tế;
- Số điện thoại: 0987.379.078;
- Địa chỉ mail: phongvattubavi@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại:

Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì;

Địa chỉ: Xã Đồng Thái, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 12 tháng 4 năm 2024 đến trước 17h00 ngày 22 tháng 4 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Chi tiết danh mục vật tư tiêu hao y tế.

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Chất hàn răng với Gutta Cortisomol 25g	Chất hàn ống tủy Cortisomal sử dụng để làm đầy cho các vị trí răng đã diệt tủy.	Hộp	4

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		Với thành phần chính là Prednisolone acetate 1,1% Diiod Thymot Kém oxit, Bari sunfat và tà đượcCortisomai có nhiều đặc điểm phù hợp để làm đây và tái tạo của răng sâu. Hộp 23g"		
2	Adhesor	Xi măng gắn Adhesor Cố định các trụ và kim loại bằng kim loại và gốm sứ Ci măng lót dưới hỗn hợp và hỗn hợp trám Chất độn tạm thời Làm đầy kênh rạch với bài gutta-percha Hộp 55g nước, 80g bột"	Hộp	6
3	Composite Nhộng đặc Màu A3	Nhộng composite dạng đặc, quang trùng hợp, màu sắc: A3/D3. Dùng trám thẩm mỹ 0.2gr/cái.	Con	90
4	Composite Nhộng đặc 3M màu A2	Nhộng composite dạng đặc, quang trùng hợp, màu sắc: A2/B2. Dùng trám thẩm mỹ 0.2gr/cái.	Con	90
5	Fuji 1 to 35g	Vật liệu trám Glass Ionomer cản quang dành cho răng Hộp lớn (35g)	Hộp	2
6	Fuji 1 nhỏ 15g	Vật liệu trám Glass Ionomer cản quang dành cho răng Hộp nhỏ (15g)	Hộp	4
7	Fuji 2 nhỏ 10g	Vật liệu trám Glass Ionomer cản quang dành cho răng Hộp nhỏ (10g)	Hộp	4
8	Tê bôi	Gel bôi tê nướu răng dùng trong nha khoa Lọ 30g"	Hộp	4
9	Thạch cao vàng	Thạch cao cứng màu kem trùng hợp nhanh. thời gian làm việc lâu, độ kháng mòn cao, kháng bong tróc, có	Túi	10

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		thể len vào những chi tiết nhỏ theo độ rung, đỗ giãn nở rất thấp. Túi 3kg		
10	Chất lấy dấu Jeltrate	Alginate đổi màu thông dụng Thời gian hoạt động bao gồm thời gian trộn khoảng 1phút 35, Thời gian trong miệng khoảng 1phút, Tổng thời gian thiết lập khoảng 2h35. Túi ≥453g	Túi	20
11	Axit Etching 3ml	Gel xoi mòn G-ETCH chứa chất kháng khuẩn Phosphoric 38%, sử dụng cho cả men răng và ngà răng, độ nhớt cao, không chảy loang. Tuýp 3ml	Tuyp	10
12	Bone Vivadent 6g	Keo dán composite quang trùng hợp, hạt độn nano, dung môi ethanol. Dán được cả bề mặt khô và ướt. Thể tích 5ml	Lọ	6
13	Tăm bông	Độ bóng bề mặt cao, giúp vệ sinh làm sạch dễ dàng. Nhựa PP không màu, không mùi, không vị, không độc. Sử dụng 1 lần. Lọ 100 cây	Lọ	10
14	Xốp cầm máu	Gelatamp được vô trùng và sẵn dùng. Có thể điều chỉnh kích thước nhỏ xuống cho phù hợp với khoang ổ răng nếu cần. Kích thước 14x7x7 mm Hộp 20 viên	Hộp	10
15	Mũi khoan mani	Mũi khoan kim cương các cỡ Vỉ 5 mũi"	Mũi	100
16	Sò đánh bóng	Sò đánh bóng, RDA 250, 125 micron Thành phần: 0,1% fluoride. không chứa Parapen Hộp 144 viên x 2 g	Con	100
17	Ống Hút nước bọt trong	Ống hút nước bọt đầu màu xanh, không rỉ sét, dễ dàng tạo hình. Đầu ống trơn láng mềm mại để tránh hút dính vào mô Đóng gói bịch 100 cái	Túi	10

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
18	EUgenol	Chất dầu lỏng, sánh màu vàng sáng, mùi cay nhẹ, hơi có tính acid, sát khuẩn và làm dịu Lọ 30ml	Lọ	10
19	Trâm gai tiệp	Trâm gai nội nha, bằng thép không gỉ, size 20 --> 60 Vỉ 6 cây	Vỉ	50
20	Hydroxite Canxi Gel	Thành phần bao gồm Ca(OH)2 dạng bột nhão pH12,5. Dạng tuýp 1.2ml. Dùng đặt trong ống tủy. 1.2ml/ ống	Tuýp	10

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: ≤ 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và chậm nhất là 05 ngày kể từ khi nhận được đơn đặt hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thống nhất trong quá trình thương thảo và ký kết hợp đồng.

5. Các thông tin khác:

Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì đề nghị các đơn vị quan tâm gửi báo giá theo mẫu tại Phụ lục kèm theo.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như Đề gửi;
- Lưu: VT

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN BA VÌ

Phạm Bá Hiền

PHỤ LỤC: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn ngày 12/4/2024 của Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì)

BÁO GIÁ[1]

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá],* chúng *tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế (2)	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất[3]	Mã HS[4]	Năm sản xuất[5]	Xuất xứ[6]	Số lượng/ khối lượng[7]	Đơn giá[8] (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan[9] (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)[10] (VND)	Thành tiền[11] (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	…									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày],* kể từ ngày ... tháng... năm. ..*[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].*

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp[12]

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.